

Bản án số: **39/2026/HS-PT**
Ngày 27-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hồng

Các Thẩm phán: Bà Khuất Thị Phương Lan; bà Nguyễn Thanh Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trang - Thư ký TAND thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông

Đặng Khánh Hưng - Kiểm sát viên

Ngày 27/01/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 968/2025/TLPT-HS ngày 24 tháng 12 năm 2025 do có kháng cáo của bị cáo Phạm Minh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2025/HSST ngày 17/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Phạm Minh T, sinh ngày 21 tháng 05 năm 1986, tại: Hà Nội; CCCD: 001086019615 do Cục Q về TTXH cấp ngày 10/7/2021; Giới tính: Nam; HKTT và nơi ở: Thôn Ú, xã V, huyện P, thành phố Hà Nội (Nay là: Thôn Ú, xã C, TP Hà Nội); Nghề nghiệp: tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố đẻ: Phạm Văn Đ; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Bích H; Tiền án, tiền sự: Không; D chỉ bản số 895 ngày 20/7/2025 do Công an thành phố H lập. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Minh T là nhân viên của Công ty cổ phần D1 có địa chỉ tại Đất làng nghề V, phường H, thành phố Hà Nội. Khoảng 19h20 phút ngày 19/5/2025 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Howo, BKS: 29H-432.81, chở vật liệu xây dựng đến đổ tại công trình xây dựng trường học trong khu đô thị G, T, H, Hà Nội. Sau khi đổ cát xong, T điều khiển xe ô tô di chuyển từ đường Đ đến ngã tư Pháp V hướng đi L, dự định đi đường P, đường C để hướng về Hòa Bình lấy vật liệu xây dựng cho công trình. Khi T điều khiển xe ô tô trên đến khu vực ngã tư Pháp V thì dừng đèn đỏ tại vị trí làn số ba, tính từ bên trái vào (Làn có mũi tên chỉ dẫn đi thẳng). Lúc này, T dừng xe phía sau một chiếc xe ô tô con và một vài chiếc xe máy. Sau khi đèn tín hiệu giao thông

chuyển xanh, T điều khiển xe ô tô đi chậm với tốc độ khoảng 10 km/h, vượt qua vạch kẻ đường (Vạch liền nét màu trắng), hướng từ đường Đ đi phố L Sau khi xe T vượt qua vạch kẻ đường này khoảng 4 - 5 mét thì đèn tín hiệu bắt ngờ chuyển sang đỏ (Khi đó đèn tín hiệu màu xanh còn khoảng 40 giây), T đạp phanh để cho xe dừng hẳn, xe T lúc này đang dừng ở giữa ngã tư cách vạch kẻ đường D -5 mét. Khi dừng xe ở giữa ngã tư, T thấy có cả chiếc xe ô tô con và một vài chiếc xe máy cũng dừng xung quanh xe ô tô. Sau đó, T chờ hết đèn đỏ khoảng hơn một phút thì tiếp tục điều khiển cho xe đi thẳng khoảng 1 - 2 mét với tốc độ dưới 10 km/h. Lúc này, T quan sát gương chiếu hậu hai bên, nhưng không quan sát gương cầu lồi phía trước của xe ô tô tải. Ngay lúc này, T nghe thấy tiếng “Xoảng” phía bên trái xe ô tô. Khi nghe thấy tiếng động, T đạp phanh dừng xe ngay lập tức, người dân xung quanh hô lên, T kéo phanh tay và xuống xe để xem có chuyện gì. Khi xuống xe, T thấy một chiếc xe máy nhãn hiệu Dream đang nằm dưới bánh xe trước bên trái của xe ô tô và ông Tống Ngọc B đang nằm trong tư thế úp mặt, đầu hướng về N, bánh xe ô tô phía trước đang đè lên phần đùi chân trái của ông B. Sau đó, người dân xung quanh gọi xe cấp cứu và lực lượng Công an đến giải quyết. T đưa ông B đi cấp cứu tại Bệnh viện B2. Đến 02h50 phút ngày 20/5/2025, ông Tống Ngọc B tử vong tại Bệnh viện B2. Thời điểm xảy ra va chạm, các phương tiện di chuyển đông đúc và trời mưa, có đèn chiếu sáng rõ nhưng tầm nhìn bị hạn chế.

Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô BKS: 29H-432.81, 01 chiếc xe máy BKS: 18Z7-8488.

Sau khi tiếp nhận vụ việc trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tiến hành phối hợp với Phòng K, Công an thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai (cũ) và các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường theo quy định.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 19/5/2025 xác định: “Hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại khu vực ngã tư Đ - G, được rải nhựa phẳng, thẳng. Khu vực này là điểm giao nhau giữa đường Đ với đường G, với đường H và đường N. Bốn đường trên đều là đường đất, có dải phân cách cố định giữa đường chia cách hai chiều đường xe chạy riêng biệt. Khu vực xảy ra tai nạn là đoạn giao nhau giữa phía đường Đ (Chiều từ Bùi Huy B1 hướng H) với đường G (Chiều từ H hướng T).

- Vị trí xe ô tô BKS: 29H - 432.81 đỗ trong khu vực ngã tư Đ - G, đầu xe hướng đường H, đuôi xe hướng đường Đ Từ hình chiếu tâm trục bánh đầu trên bên trái của xe đo vuông góc vào ngang mép đường chuẩn được 7,13m. Từ hình chiếu tâm trục bánh thứ hai bên trái của xe đo vuông góc vào ngang mép đường chuẩn được 7,23m. Từ hình chiếu tâm trục bánh cuối cùng bên trái của xe đo vuông góc vào ngang mép đường chuẩn được 7,40m.

- Vị trí xe mô tô BKS: 18Z7 - 8488 đổ nghiêng bên trái trên mặt đường trong khu vực ngã tư Đ - G và dưới gầm đầu ra bên trái của xe ô tô BKS: 29H - 432.81.

Đầu xe hướng H, đuôi xe hướng Đỗ Mười và hơi chệch về phía đường G. Từ hình chiếu tâm trục bánh trước của xe đo vuông góc vào ngang với mép đường chuẩn được 7,34m và đo dọc theo chiều đường hướng về phía Đỗ M đến ngang hình chiếu tâm trục bánh đầu tiên bên trái của xe ô tô BKS: 29H - 432.81 được 1,30m. Từ hình chiếu tâm trục bánh sau của xe đo vuông góc vào ngang mép đường chuẩn được 8,06m.

- Vị trí những đồ vật như mũ bảo hiểm, giày nhựa, áo mưa, rải rác trên mặt đường, có kích thước trên diện (1,60x1,40)m, nằm giữa hàng bánh đầu tiên và thứ hai bên trái của xe ô tô BKS: 29H - 432.81. Từ tâm vùng dấu vết đo dọc theo chiều đường hướng về phía H đến ngang hình chiếu tâm trục bánh đầu tiên bên trái của xe ô tô BKS: 29H - 432.81 được 0,82m.

- Vị trí các vết cày xước trên mặt đường trong khu vực ngã tư Đ - G, phía dưới gầm xe ô tô BKS: 29H - 432.81 có kích thước trên diện (5,50x0,05)m. Theo chiều từ Đỗ Mười hướng H1, từ điểm đầu vết cày đo vuông góc vào ngang mép đường chuẩn được 6,64m, điểm cuối vết cày trùng với đầu bàn để chân trước bên trái của xe mô tô BKS: 18Z7 – 8488”.

Tại Kết luận giám định số 4602/KL-KTHS ngày 01/7/2025 của V1, Bộ C, kết luận:

Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen và chất màu trắng ở mặt ngoài phía dưới bên trái cầu trước xe ô tô biển số 29H – 432.81 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt xước, mất chất màu đen và chất màu trắng ở mặt ngoài bên phải biển số sau xe mô tô biển số 18Z7 – 8488 khi xe mô tô biển số 18Z7-8488 đã đổ nằm nghiêng bên trái xuống đường. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 18Z7 – 8488 tại vị trí này có chiều từ sau về trước.

Tại Kết luận giám định tử thi số 469/447/KLGĐTT-TTPY ngày 03/6/2025 của Trung tâm P1, kết luận: *Nạn nhân Tống Ngọc B tử vong do sốc đa chấn thương, mất máu cấp do chấn thương khung chậu rất nặng.*

Kết quả kiểm tra đo nồng độ cồn của Phạm Minh T, kết quả: 0,000mg/l.

Kết quả test nhanh chất ma túy đối với Phạm Minh T, kết quả: Âm tính.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Phạm Minh T đã bồi thường cho gia đình ông Tống Ngọc B số tiền 200.000.000 đồng. Hiện gia đình ông B không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Đối với chiếc xe ô tô tải BKS: 29H-432.81, qua xác minh thuộc sở hữu của Công ty cổ phần D1 và không nằm trong dữ liệu xe vật chứng. Phạm Minh T là nhân viên của Công ty cổ phần D1. Ngày 19/5/2025, T được Công ty giao xe để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty thì xảy ra tai nạn. Xét thấy, chiếc xe ô tô tải BKS: 29H-432.81 là tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần D1, ngày 24/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe ô tô tải BKS: 29H-432.81 cho anh

Nguyễn Văn T1 (sinh năm: 1983, HKTT: thôn G, xã Đ, thành phố Hà Nội) đại diện công ty cổ phần D1, xét là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy BKS: 18Z7-8488, qua xác minh thuộc sở hữu của anh Đỗ Văn T2 (sinh năm 1962, HKTT: H, H, Ninh Bình). Năm 2023, anh T2 đã bán chiếc xe máy trên cho ông Tống Ngọc B. Anh T2 không có đề nghị gì liên quan đến chiếc xe máy trên. Xe máy nêu trên không nằm trong hệ thống xe vật chứng. Xét thấy, chiếc xe máy BKS: 18Z7-8488 là tài sản hợp pháp của ông Tống Ngọc B, gia đình ông B không có yêu cầu bồi thường liên quan đến chiếc xe máy, ngày 19/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe máy trên cho đại diện gia đình ông B là ông Tống Ngọc P (sinh năm 1970, HKTT: tổ B, phường V, thành phố Hà Nội), em trai của ông B.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 112/CT/VKS-HS ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hà Nội truy tố Phạm Minh T về Tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 120/2025/HSST ngày 17/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3, Thành phố Hà Nội quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt **Phạm Minh T 12 (mười hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra Bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/10/2025 bị cáo Phạm Minh T kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm số 120/2025/HSST ngày 17/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3, Thành phố Hà Nội, đề nghị sửa án sơ thẩm với lý do xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Tại đơn kháng cáo bổ sung, bị cáo T trình bày rằng hành vi phạm tội là do vô ý, có dấu hiệu lỗi một phần từ phía bị hại; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, thái độ thành khẩn và đã bồi thường cho gia đình bị hại; hoàn cảnh gia đình bị cáo đặc biệt khó khăn, bị cáo là lao động chính trong nhà, đang phải nuôi con nhỏ nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, lao động cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Minh T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với lý do như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Bị cáo Phạm Minh T nộp đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Minh T theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Sau khi phân tích đánh giá toàn bộ tình tiết, nội dung vụ án, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355, 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Sửa quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Minh T. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s, khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 65; Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Minh T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm về trình tự, thủ tục và thẩm quyền đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 19/5/2025, tại khu vực ngã tư Pháp Vân - G thuộc phường H, thành phố Hà Nội, Phạm Minh T điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Howo, BKS: 29H-432.81 di chuyển theo hướng từ đường Đ đi phố L, do thiếu chú ý quan sát, không dừng lại để đảm bảo an toàn trong quá trình lưu thông đã va chạm vào xe máy BKS: 18Z7-8488 do ông Tống Ngọc B điều khiển cùng chiều, dẫn đến hậu quả ông Tống Ngọc B bị thương và tử vong tại bệnh viện.

Với hành vi trên, Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Minh T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về hình phạt: Khi quyết định hình phạt Tòa cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, vai trò đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Phạm Minh T 12 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, việc áp dụng hình phạt tù giam cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là có phần nghiêm khắc.

Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra xét xử tại Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vụ án xảy ra cũng do một

phần sự cố về tín hiệu đèn giao thông bị lỗi, giao thông phức tạp hỗn loạn khiến cho những người tham gia giao thông rất khó khăn dẫn đến hậu quả không lường trước được. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã đưa nạn nhân đi cấp cứu và bị cáo đã cố gắng cùng chủ phương tiện khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình người bị hại. Gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, vợ mới sinh con thứ 3 được 04 tháng và là lao động chính trong nhà. Trước lần phạm tội này bị cáo không có tiền án, tiền sự. Gia đình bị cáo có công với cách mạng được tặng thưởng nhiều huân huy chương. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có khả năng tự cải tạo tại địa phương, có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân Tối cao về việc hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, xử cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục là vẫn đảm bảo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[6] Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

I. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Minh T.

II. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2025/HSST ngày 17/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3, thành phố Hà Nội về hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo:

Phạm Minh T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24** (hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Minh T cho Ủy ban nhân dân xã C, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và danh mục án phí, lệ phí;

Bị cáo Phạm Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Nội;
- Tòa án và VKSND khu vực 3, Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 3, Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thu Hồng